

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3186/QĐ-UBND

*Việt Trì, ngày 07 tháng 11 năm 2008*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phân bổ vốn đầu tư cho các công trình đê, kè chống sạt lở  
cấp bách vùng hạ du sau thủy điện Hòa Bình**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 1420/QĐ-TTg ngày 03/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ kinh phí cho các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Phú Thọ, Vĩnh Phúc để xử lý các công trình đê, kè chống sạt lở cấp bách vùng hạ du sau thủy điện Hòa Bình;

Căn cứ Công văn số 13167/BTC-ĐT ngày 04/11/2008 của Bộ Tài chính về việc ứng vốn các công trình đê, kè chống sạt lở thật sự cấp bách vùng hạ du sau thủy điện Hòa Bình;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 789/SNN-BDA ngày 07/11/2008,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân bổ 70 tỷ đồng (Bảy mươi tỷ đồng) từ nguồn vốn trái phiếu Chính phủ theo Quyết định số 1420/QĐ-TTg ngày 03/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ để xử lý các công trình đê, kè chống sạt lở cấp bách vùng hạ du sau thủy điện Hòa Bình (Danh mục, mức vốn bố trí cho từng công trình, dự án như phụ biểu kèm theo).

**Điều 2.** Giao Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh giải quyết các thủ tục chuyển tiền, cấp phát và thanh toán theo quy định hiện hành.

---

Yêu cầu Chủ đầu tư quản lý, sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này thay thế Quyết định số 2901/QĐ-UBND ngày 10/10/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ngành: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Ban quản lý dự án công trình xây dựng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; các ngành, các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Doãn Khánh (Đã ký)**

**DANH MỤC, MỨC VỐN BỔ TRÍ CHO TỪNG CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3186/QĐ-UBND ngày 07/11/2008  
 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

<b>TT</b>	<b>Tên công trình</b>	<b>Mức vốn bổ trí</b>	<b>Chủ đầu tư</b>
	<b>TỔNG SỐ</b>	70.000	
1	Xử lý khẩn cấp sạt lở bờ, vờ sông tuyến đê hữu Thao thuộc xã Hồng Đà, huyện Tam Nông, đoạn tương ứng từ K77,5-K78 đê hữu sông Thao	12.000	Sở Nông nghiệp và PTNT Phú Thọ
2	Xử lý khẩn cấp sạt lở bờ, vờ sông tuyến đê hữu Thao đoạn từ K54-K56,5 thuộc xã Vực Trường, huyện Tam Nông	7.000	
3	Xử lý khẩn cấp sạt lở bờ, vờ sông tuyến đê hữu sông Lô thuộc xã Phượng Lâu, thành phố Việt Trì, đoạn tương ứng từ K60-K62,5 đê hữu sông Lô	7.000	
4	Xử lý khẩn cấp sạt lở bờ, vờ sông tuyến đê tả sông Thao thuộc xã Hợp Hải huyện Lâm Thao, đoạn tương ứng từ K79-K80 đê tả sông Thao	1.500	
5	Xử lý khẩn cấp sạt lở bờ, vờ sông tuyến đê tả sông Thao thuộc xã Kinh Kệ huyện Lâm Thao, đoạn tương ứng từ K80-K82 đê tả sông Thao	3.500	
6	Xử lý khẩn cấp sạt lở bờ, vờ sông tuyến đê tả sông Thao thuộc xã Kinh Kệ, Bản Nguyên huyện Lâm Thao, đoạn tương ứng từ K82-K87 đê tả sông Thao <i>Trong đó:</i>	15.000	
	- Đoạn tương ứng K82-84	5.000	
	- Đoạn tương ứng K84-85	2.000	
	- Đoạn tương ứng K85-87	8.000	
7	Xử lý khẩn cấp sạt lở bờ, vờ sông tuyến đê tả sông Đà thuộc xã Xuân Lộc huyện Thanh Thủy, đoạn tương ứng từ K17-K19 đê tả sông Đà	9.500	
8	Xử lý khẩn cấp sạt lở bờ, vờ sông tuyến đê tả sông Đà thuộc xã Xuân Lộc huyện Thanh Thủy, đoạn tương ứng từ K29-K31 đê tả sông Đà	6.500	
9	Xử lý khẩn cấp sạt lở bờ, vờ sông đoạn K9-K11 đê hữu sông Lô thuộc thị trấn Đoan Hùng huyện Đoan Hùng	8.000	